TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2022/DS-ST
Ngày: 19/7/2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - TP. HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lưu Đức Quang.

2/ Bà Đỗ Thị A.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 địa chỉ 27 đường Thành Thái - Phường 14 Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". thụ lý số 143/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2022/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022. Quyết định hoãn phiên tòa số: 88/2022/HPT-DS ngày 20 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng C.

Địa chỉ: Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông K (Giấy ủy quyền số 2057/UQ-PVB, ngày 28/8/2020), (có mặt).

Địa chỉ liên lạc: Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông P, sinh năm 1970 và bà T, sinh năm 1979 (vắng mặt).
Địa chỉ thường trú: Trần Nhân Tôn, Phường 02, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của Ngân hàng C (gọi tắt là Ngân hàng) các bản khai và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày tại phiên tòa, thì nội dung vụ án như sau:

Ngày 24/8/2010, ông P và bà T cùng Ngân hàng C – Sở Giao Dịch Cần Thơ (nay là Ngân hàng) đã cùng ký kết Hợp đồng tín dụng số 008/2010/HĐTD-CN.SGD ("Hợp đồng tín dụng") cùng khế ước nhận nợ như sau:

Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn kinh doanh lúa gạo

Thời hạn vay: 65 tháng.

Số tiền thực tế giải ngân: 650.000.000 đồng.

Dư nợ gốc hiện tại: 620.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, ông P và bà T đã không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ. Ngân hàng đã gửi nhiều thông báo, công văn và làm việc trực tiếp yêu cầu ông P và bà T trả nợ và bàn giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng xử lý theo đúng quy định nhưng bà đều không thực hiện theo yêu cầu, có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Đến nay, ông P và bà T chỉ trả cho Ngân hàng số tiền cụ thể như sau:

Thanh toán nợ gốc : 30.000.000 đồng

Thanh toán nợ lãi : 23.901.126 đồng

Tổng cộng : 53.901.126 đồng

Dư nợ tạm tính đến ngày 19/7/2022 cập nhật trên hệ thống phần mềm khoản vay của ông P và bà T như sau:

Gốc: 620.000.000 đồng, trong đó gốc quá hạn: 620.000.000 đồng

Tổng lãi: 1.303.829.342 đồng

Tổng cộng: 1.923.829.342 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm hai mươi ba triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm bốn mươi hai đồng).

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, ông P và bà T đã ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 009/2010/HĐTC-CN.SGD ngày 23/8/2010 để thế chấp tài sản chi tiết như sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BC 660362, số vào sổ CH00930 do UBND quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ, cấp ngày 20/8/2010, cho bà T.

- Thửa đất số: 63; Tờ bản đồ số: 50.

Địa chỉ: Đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

- Diện tích: 498,8 m^2.
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị (150 m^2); Trồng cây lâu năm (348,8 m^2)
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; đến ngày 21/10/2052

Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ ngày 23/8/2010.

PVcomBank đề nghị Quý Tòa giải quyết các vấn đề như sau:

1. Buộc ông P và bà T liên đới thanh toán cho Ngân hàng C tổng số tiền **1.923.829.342 đồng**, bao gồm **620.000.000 đồng** nợ gốc và **1.303.829.342 đồng** nợ lãi (tạm tính đến ngày 19/7/2022), trong đó lãi trong hạn là 271.120.684 đồng và lãi quá hạn là 1.032.708.658 đồng.

2. Ông P và bà T phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh từ ngày 20/7/2022 theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 008/2010/HĐTD-CN.SGD ngày 24/8/2010 cho đến khi ông P và bà T thanh toán xong khoản nợ.

3. Nếu ông P và bà T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 009/2010/HĐTC-CN.SGD ngày 23/8/2010 là:

- Thửa đất số: 63; Tờ bản đồ số: 50.

Địa chỉ: Đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

- Diện tích: 498,8 m^2.
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị (150 m^2); Trồng cây lâu năm (348,8 m^2)
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; đến ngày 21/10/2052

(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BC 660362, số vào sổ CH00930 do UBND quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ, cấp ngày 20/8/2010, cho bà T) để thu hồi nợ.

4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông P và bà T đối với Ngân hàng C. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông P và bà T vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng C.

Bị đơn: Đã được Tòa triệu tập hợp lệ nhưng không tới Tòa hòa giải, xét xử, vì vậy Tòa đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện các thủ tục xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp trong vụ án theo đơn khởi kiện của nguyên đơn là việc Ngân hàng C - Sở Giao Dịch Cần Thơ cho ông P và bà T vay tiền để kinh doanh, là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận 10, theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10.

Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng C có giấy ủy quyền cho ông K đại diện tham gia tố tụng, giấy ủy quyền phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận tư cách tham gia tố tụng của ông K.

Bị đơn ông P và bà T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Ngày 24/8/2010, ông P và bà T cùng Ngân hàng C– Sở Giao Dịch Cần Thơ đã cùng ký kết Hợp đồng tín dụng số 008/2010/HĐTD-CN.SGD (“Hợp đồng tín dụng”) cùng khế ước nhận nợ như sau:

KUNN ngày: 24/8/2010

Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn kinh doanh lúa gạo

Thời hạn vay: 65 tháng.

Số tiền thực tế giải ngân: 650.000.000 đồng.

Dư nợ gốc hiện tại: 620.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ, ông P và bà T đã không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ. Ngân hàng C đã gửi nhiều thông báo, công văn và làm việc trực tiếp yêu cầu ông P và bà T trả nợ và bàn giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng xử lý theo đúng quy định nhưng bà đều không thực hiện theo yêu cầu, có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Đến nay, ông P và bà T chỉ trả cho Ngân hàng số tiền cụ thể như sau:

Thanh toán nợ gốc : 30.000.000 đồng

Thanh toán nợ lãi : 23.901.126 đồng

Tổng cộng : 53.901.126 đồng

Dư nợ tạm tính đến ngày 19/7/2022 cập nhật trên hệ thống phần mềm khoản vay của ông P và bà T như sau:

Gốc: 620.000.000 đồng, trong đó gốc quá hạn: 620.000.000 đồng

Tổng lãi: 1.303.829.342 đồng

Tổng cộng: 1.923.829.342 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ chín trăm hai mươi ba triệu tám trăm hai mươi chín nghìn ba trăm bốn mươi hai đồng).

Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất; còn theo qui định tại Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận, nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc. Vì vậy Ngân hàng C yêu cầu tòa án xét xử, buộc:

1. Buộc ông P và bà T liên đới thanh toán cho PVcomBank tổng số tiền **1.923.829.342 đồng**, bao gồm **620.000.000 đồng** nợ gốc và **1.303.829.342 đồng** nợ lãi (tạm tính đến ngày 19/7/2022), trong đó lãi trong hạn là 271.120.684 đồng và lãi quá hạn là 1.032.708.658 đồng.

2. Ông P và bà T phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh từ ngày 20/7/2022 theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 008/2010/HĐTD-CN.SGD ngày 24/8/2010 cho đến khi ông P và bà T thanh toán xong khoản nợ.

4. Nếu ông P và bà T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 009/2010/HĐTC-CN.SGD ngày 23/8/2010 là:

- Thửa đất số: 63; Tờ bản đồ số: 50.

Địa chỉ: Đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

- Diện tích: 498,8 m^2.

- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị (150 m^2); Trồng cây lâu năm (348,8 m^2)

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; đến ngày 21/10/2052

(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BC 660362, số vào sổ CH00930 do UBND quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ, cấp ngày 20/8/2010, cho bà T) để thu hồi nợ.

4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông P và bà T đối với Ngân hàng C. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông P và bà T vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Là phù hợp các quy định pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo xác minh của Công an phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ thì hiện nay tại địa chỉ:

Thửa đất số: 63; Tờ bản đồ số: 50.

Địa chỉ: Đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Không có ai đăng ký thường trú, tạm trú.

Ngày 20/5/2022 Tòa tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ tại địa chỉ trên, các đương sự và đại diện chính quyền địa phương xác nhận từ khi thế chấp tài sản, tại địa chỉ trên không phát sinh việc xây dựng, cải tạo so với hiện trạng ban đầu. Vì vậy không phát sinh tranh chấp liên quan đến việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo trên thửa đất trên.

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn- ông P và bà T phải chịu án phí DSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 , Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 280, khoản 1 Điều 357, Điều 463, khoản 1,5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc ông P và bà T phải liên đới thanh toán ngay cho Ngân hàng C tổng số tiền **1.923.829.342 đồng**, bao gồm **620.000.000 đồng** nợ gốc và **1.303.829.342 đồng** nợ lãi (tạm tính đến ngày 19/7/2022), trong đó lãi trong hạn là 271.120.684 đồng và lãi quá hạn là 1.032.708.658 đồng.

2. Ông P và bà T phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh từ ngày 20/7/2022 theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 008/2010/HĐTD-CN.SGD ngày 24/8/2010 cho đến khi ông P và bà T thanh toán xong khoản nợ.

5. Nếu ông P và bà T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 009/2010/HĐTC-CN.SGD ngày 23/8/2010 là:

- Thửa đất số: 63; Tờ bản đồ số: 50.

Địa chỉ: Đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

- Diện tích: 498,8 m^2.

- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị (150 m^2); Trồng cây lâu năm (348,8 m^2)

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; đến ngày 21/10/2052

(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BC 660362, số vào sổ CH00930 do UBND quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ, cấp ngày 20/8/2010, cho bà T) để thu hồi nợ.

4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông P và bà T đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông P và bà T vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Án phí dân sự sơ thẩm: 69.714.880 (Sáu mươi chín triệu, bảy trăm mười bốn nghìn, tám trăm tám mươi) đồng, ông P và bà T phải chịu.

Ngân hàng C không phải chịu án phí. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí là: 40.384.036 đồng cho Ngân hàng C, theo biên lai thu số AA/2019/0050108 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các đương sự có mặt tại phiên Tòa. Thời hạn kháng cáo bản án đối với các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa là 15 ngày kể từ ngày các đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Anh Tuấn